

Số: 02/2024/QĐST-LĐ

Thái Thụy, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-LĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-LĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Bùi Thị H, sinh ngày 11/02/1977; Địa chỉ: Tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Trường Mầm non Thị trấn D; Địa chỉ: Tổ dân phố số G, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Minh H1 - Hiệu trưởng nhà trường.

2.2. Chị Bùi Thị P, sinh ngày 13/03/1979; Địa chỉ: Số I, ngõ B khu phố H, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2.3. Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn V - Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện T.

(Chị H, bà H1 có mặt; ông V và chị P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, chị Bùi Thị H trình bày:

Năm 1995, chị Bùi Thị P đã được cử đi học lớp Trung cấp sư phạm Mẫu giáo mầm non. Nhưng do điều kiện hoàn cảnh chị P không theo học được, nên chị H đã đi học thay vào tiêu chuẩn đó. Do kém hiểu biết chị H đã không đăng ký lại theo tên của mình là Bùi Thị H mà chị H theo học theo tên của chị Bùi Thị P (chị P là em ruột của chị H). Chị H đã hoàn thành khóa học Trung cấp mầm non năm 1998. Sau khi học xong chị H về dạy học tại trường mầm non Thị trấn D từ năm 1998 đến nay. Trong quá trình công tác tại trường mầm non thị trấn D từ năm 1998 đến nay, chị H đã tham gia đóng bảo hiểm từ tháng 01/2002 đến tháng 11/2024 là 22 năm 11 tháng, số sổ Bảo hiểm xã hội là 2603003230 (dưới tên của chị Bùi Thị P). Đến ngày 04/02/2021 chị H mới được ký hợp đồng lao động với trường mầm non thị trấn D (dưới tên chị Bùi Thị P) còn thời điểm trước năm 2021 các giáo viên trong trường chưa được ký hợp đồng mà chỉ được đóng bảo hiểm. Như vậy, mặc dù trên thực tế chị Bùi Thị H là người ký kết hợp đồng lao động, làm việc và tham gia đóng bảo hiểm xã hội thực tế tại trường mầm non thị trấn D nhưng trên hợp đồng lao động ký kết thì người lao động tên là Bùi Thị P và số sổ bảo hiểm xã hội chị Bùi Thị H đóng trong thời gian này mang tên chị Bùi Thị P, số sổ Bảo hiểm xã hội là 2603003230. Gần đây chị H tìm hiểu pháp luật và nhận thấy chị đang được nhận lương và bảo hiểm xã hội không đúng tên của mình nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tuyên bố hợp đồng lao động giữa trường mầm non thị trấn D đã ký với chị Bùi Thị P (thực tế là người lao động là chị Bùi Thị Hoài K) vào ngày 04/02/2021 là vô hiệu do lừa dối và đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trường mầm non thị trấn D trình bày:

Trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình xác nhận theo hợp đồng lao động bà Bùi Thị P đã làm việc tại trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình trong khoảng thời gian từ năm 1998 cho đến nay (tháng 12/2024), chị P bắt đầu được đóng bảo hiểm từ tháng 01/2002 do truy thu theo Công văn số 3658/BHXXH-BT của Bảo hiểm xã hội tỉnh T, nhà trường đã đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho chị H (dưới tên chị P) số sổ Bảo hiểm xã hội là 2603003230 từ tháng 01/2002 đến tháng 11/2024 là 22 năm 11 tháng. Trường mầm non thị trấn D đã được ký hợp đồng lao động trực tiếp với chị Bùi Thị H (dưới tên là Bùi Thị P) theo hợp đồng lao động ngày 04/02/2021. Trường mầm non thị trấn D đã thanh toán đầy đủ lương, nộp tiền bảo hiểm đầy đủ theo tên chị Bùi Thị P và lưu trong hồ sơ nhà trường. Gần đây, nhà trường mới được biết chị Bùi Thị H đã mượn tên đi học của Bùi Thị P nên tên trong hợp đồng lao động là Bùi Thị P, còn người thực tế công tác tại nhà trường là Bùi Thị H. Nay chị Bùi

Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa chị Bùi Thị P và Trường mầm non xã thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 04/02/2021 là vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, Trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình trình bày:

Bà Bùi Thị P, sinh ngày 13/3/1979, mã số bảo hiểm xã hội 2603003230 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Trường Mầm non Thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình từ tháng 01 năm 2002 đến tháng 11 năm 2024 là 22 năm 11 tháng. Tổng số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là 279.968.402 đồng (Hai trăm bảy mươi chín triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm linh hai đồng) trong đó:

+ Số tiền mà người sử dụng lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là: 189.804.468 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu tám trăm linh bốn nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

+ Số tiền mà người lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là: 90.163.934 đồng (Chín mươi triệu một trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm ba mươi bốn đồng).

Bảo hiểm xã hội huyện T hiện không có hồ sơ tham gia cũng như không thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp của bà Bùi Thị H từ tháng 01 năm 2002 đến tháng 11 năm 2024 tại Trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bảo hiểm xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử lý yêu cầu của bà Bùi Thị H theo quy định của pháp luật và đề nghị xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp giải quyết việc dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bùi Thị Phương trình B:

Năm 1995 chị P có tên trong danh sách đi học Sư phạm mẫu giáo nhưng do chị không có nhu cầu đi học nên chị đã cho chị gái ruột của chị là Bùi Thị H, sinh ngày 11/12/1977 đi học thay chị. Năm 1998, sau khi chị gái chị là Bùi Thị H đi học về thì được bố trí dạy học tại trường mẫu giáo thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chị H đã dạy học ở đó từ năm 1998 đến nay, năm 2002 chị H bắt đầu được tham gia đóng bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm y tế. Năm 2021 chị H đã được ký kết hợp đồng lao động với trường mầm non thị trấn D. Tuy nhiên, do không hiểu biết pháp luật, thêm vào đó kể từ khi đi học đến nay chị H chưa sử dụng tên là Bùi Thị H để tham gia ký kết hợp đồng lao động mà vẫn tiếp tục

mượn tên của chị P để ký hợp đồng lao động với Trường mầm non thị trấn D. Vì vậy, mặc dù trên thực tế chị Bùi Thị H là người ký hợp đồng và làm việc tại Trường mầm non thị trấn D nhưng trên hợp đồng lao động giữa người lao động và nhà trường thì người lao động tên là Bùi Thị P (là tên chị) và Sổ bảo hiểm xã hội của chị H đóng mang tên Bùi Thị P, số sổ bảo hiểm 2603003230. Từ đó đến nay, khi công tác tại trường chị gái chị là Bùi Thị H vẫn tiếp tục sử dụng tên của chị là Bùi Thị P. Còn chị là người có tên trong danh sách đóng bảo hiểm và công tác tại trường mầm non thị trấn D, có tên trong hợp đồng lao động ký với trường nhưng chị chưa thực tế công tác tại trường ngày nào, chưa thực tế đóng tiền bảo hiểm, cũng chưa thực tế ký hợp đồng với nhà trường mà người làm các việc đó là chị H. Đến nay do đã được giải thích pháp luật và nhận ra việc sử dụng tên của chị khi đóng bảo hiểm xã hội và ký kết các hợp đồng lao động tại Trường mầm non thị trấn D là sai với quy định của pháp luật nên chị gái chị là Bùi Thị H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Bùi Thị P và trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 04/02/2021 vô hiệu do lừa dối và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, chị P đồng ý và không có ý kiến gì khác. Do hiện nay chị P cũng đang tham gia bảo hiểm xã hội với mã số bảo hiểm xã hội là 5304000450, chị P đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật đồng thời xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình căn cứ vào Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, 50, 51 Bộ luật lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị H, đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Trường mầm non thị trấn D và chị Bùi Thị P (do chị Bùi Thị H ký) ngày 04/02/2021 là vô hiệu, giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại

khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với Trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình có địa chỉ tại huyện T, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

[2] Xét thấy việc chị Bùi Thị H mượn tên của chị Bùi Thị P trong danh sách đi học Sư phạm mẫu giáo để đi học thay và sau đó ký kết hợp đồng lao động với Trường mầm non thị trấn D là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của chị Bùi Thị H là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị H, tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Trường mầm non thị trấn D và chị Bùi Thị P (do chị Bùi Thị H ký) ngày 04/02/2021 là vô hiệu.

[3] Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng lao động giữa chị Bùi Thị H (hồ sơ mượn tên chị Bùi Thị P) với Trường mầm non thị trấn D nhưng trên thực tế chị Bùi Thị H có làm việc tại trường, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc trường mầm non thị trấn D có đóng bảo hiểm cho chị Bùi Thị H (mang tên chị Bùi Thị P, số sổ bảo hiểm xã hội 2603003230). Do vậy chị Bùi Thị H có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin từ Bùi Thị P thành Bùi Thị H để được giải quyết chế độ về bảo hiểm xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị H.
2. Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Trường mầm non thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình và chị Bùi Thị P (do chị Bùi Thị H ký) ngày 04/02/2021 là vô hiệu.
2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Chị Bùi Thị H có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông

tin nhân thân từ Bùi Thị P thành Bùi Thị H để được giải quyết chế độ về bảo hiểm xã hội.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Bùi Thị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004407 ngày 12/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền lệ phí, nghĩa vụ nộp lệ phí của chị H đã thực hiện xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Bùi Thị H, Trường mầm non thị trấn D có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị Bùi Thị P, Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- VKSND huyện Thái Thụy;

- Người yêu cầu;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đào Thị Xuân Quỳnh